

008
V&I



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

VẬT LIỆU DỆT - XƠ BÔNG

DANH MỤC CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG

TCVN 4894 - 89

HÀ NỘI

Cơ quan biên soạn: Trung tâm Tiêu chuẩn - Chất lượng

Cơ quan trình duyệt và đề nghị ban hành:

Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường -
Chất lượng

Cơ quan xét duyệt và ban hành:

Ủy ban Khoa học Nhà nước

Quyết định ban hành số 695/QĐ ngày 25 tháng 12 năm

1989

VẬT LIỆU DỆT	TCVN 4894-89
XƠ BÔNG	(ST SEV
Danh mục chỉ tiêu chất lượng	2039-79)
Textile materials	Khuyến khích
Cotton fibres	áp dụng
List of quality characteristics	

1. Tiêu chuẩn này áp dụng cho xơ bông và qui định danh mục, ký hiệu qui ước của các chỉ tiêu chất lượng.

Tiêu chuẩn này hoàn toàn phù hợp với ST SEV 2039-79.

2. Danh mục các chỉ tiêu chất lượng và ký hiệu qui ước của chúng được ghi trong bảng

Tên chỉ tiêu	Ký hiệu qui ước	
	Theo ST SEV	Theo TCVN
1. Hệ số chính	$R_{\%}$	Z
2. Độ bền kéo đứt, cN hoặc mN	P	F
3. Độ dài phẩm chất theo khối lượng, mm	l_p	l_{pc}
4. Độ ẩm, %	w	W
5. Tỷ lệ tạp chất và khuyết tật, %	$S_{\%}$	T_c
6. Ngoại quan	-	-

3. Trong giấy chứng nhận chất lượng kèm theo mỗi lô hàng cần ghi thêm chỉ tiêu độ nhỏ.